|  |  |
| --- | --- |
| UBND TỈNH ĐỒNG NAI  **SỞ CÔNG THƯƠNG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: /BC-SCT | *Đồng Nai, ngày tháng năm 2023* |

**Dự Thảo**

**BÁO CÁO**

**Đề xuất chủ trương đầu tư Nâng cấp Hạ tầng Công nghệ thông tin**

**của Sở Công Thương (trình lại lần 3).**

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai.

Căn cứ Luật Công nghệ thông tin số 67/2006/QH11 ngày 29/06/2006 của Quốc hội;

Căn cứ Luật Đầu tư công số 39/2019/QH14 ngày 13/6/2019 của Quốc hội;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị định số 73/2019/QĐ-CP ngày 5/9/2019 của Chính phủ quy định về quản lý đầu tư ứng dụng Công nghệ thông tin sử dụng ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 04/2020/TT-BTTTT ngày 24/02/2020 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông về quy định lập và quản lý chi phí đầu tư ứng dụng Công nghệ thông tin;

Căn cứ Kế hoạch số 278/KH-UBND ngày 27/12/2022 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 28/3/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về Chuyển đổi số của tỉnh Đồng Nai đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030 của ngành Công Thương;

Căn cứ Văn bản số 1606/UBND-KGVX ngày 28/02/2023 của UBND tỉnh về việc đầu tư các dự án phục vụ chuyển đổi số giai đoạn 2023 – 2025 từ nguồn vốn đầu tư công.

~~Căn cứ ý kiến của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Văn bản số 1978/SKHĐT-TĐ ngày 08/5/2023 về xử lý hồ sơ Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án chuyển đổi số của Sở Công Thương~~. (màu vàng đã sửa lại, màu đỏ mới thêm vào, gạch giữa text bỏ đi)

Căn cứ ý kiến của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Văn bản số 3628/SKHĐT-TĐ ngày 10/8/2023 về đề nghị làm rõ một số nội dung hồ sơ Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án Nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin của Sở Công Thương.

Tiếp theo Văn bản số 5146/SCT-KH ngày 11/8/2023 của Sở Công Thương về việc rà soát điều chỉnh danh mục dự án chuyển đổi số giai đoạn 2021-2025 sử dụng nguồn vốn đầu tư công *(đính kèm)*. Theo đó, Sở Công Thương đã thực hiện rà soát báo cáo theo hiện trạng thiết bi, máy móc hạ tầng CNTT tại Sở Công Thương đến thời điểm năm 2023 gửi Sở Thông tin và Truyền thông tiếp tục xem xét.

Sở Công Thương trình Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án Nâng cấp Hạ tầng Công nghệ thông tin Sở Công Thương với các nội dung chính như sau:

**I. THÔNG TIN CHUNG DỰ ÁN:**

**1. Tên dự án**: Nâng cấp Hạ tầng Công nghệ thông tin Sở Công Thương.

**2. Dự án nhóm:** C

**3. Cấp quyết định chủ trương đầu tư dự án:** Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai.

**4. Cấp quyết định đầu tư dự án:** Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai.

**5. Chủ đầu tư**: Sở Công Thương tỉnh Đồng Nai.

**6. Địa điểm đầu tư:**

Dự án được đầu tư tại cơ quan Sở Công Thương Đồng Nai, địa chỉ: Số 2 đường Nguyễn Văn Trị, phường Thanh Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

**7.****Dự kiến** tổng mức đầu tư dự án: khoảng 2.500.000.000 đồng (Bằng chữ: Hai tỷ, năm trăm triệu đồng).

**8. Nguồn vốn đầu tư:** Từ nguồn vốn ngân sách tỉnh Đồng Nai.

**9. Thời gian triển** **khai thực hiện đầu tư:** 2024 - 2025

**10. Hình thức đầu tư**: Đầu tư công, **Nâng cấp** ~~Xây dựng mới (skh yeu cau)~~.

11. Hình thức quản lý dự án: Chủ đầu tư thuê đơn vị tư vấn quản lý dự án có năng lực kinh nghiệm theo quy định hiện hành.

II. NỘI DUNG CHỦ YẾU CỦA CHƯƠNG TRÌNH:

**1.** **Sự cần thiết phải đầu tư,** **các điều kiện để thực hiện đầu tư, đánh giá về sự phù hợp với quy hoạch có liên quan theo quy định của pháp luật về quy hoạch, kế hoạch đầu tư:**

Sở Công Thương đã chỉ đạo phòng chuyên môn phối hợp với Trung tâm Công nghệ thông tin và truyền thông, thuộc Sở Thông tin và truyền thông tiến hành khảo sát, rà soát hạ tầng Công nghệ thông tin tại Sở Công Thương. Sau quá trình khảo sát và rà soát, đánh giá hạ tầng Công nghệ thông tin tại Sở Công Thương còn nhiều hạn chế, cụ thể như sau:

- Máy tính để bàn trang bị tại các phòng một số máy đã lỗi thời, tính năng lạc hậu, cấu hình không đồng bộ, chưa được quan tâm đầu tư, nâng cấp kịp thời gây khó khăn trong việc cài đặt, quản lý, khai thác ứng dụng các phần mềm dùng chung tại Sở.

- Máy in được trang bị tại các phòng một số máy đa số sử dụng công nghệ lạc hậu và một số máy chưa hỗ trợ in qua mạng (HP Laser 1200 series; HP LaserJaet 1300).

- Phần lớn các máy tính hiện còn sử dụng hệ điều hành Windows phiêu bản cũ, bản quyền chưa đầy đủ tồn tại nhiều lỗ hổng bảo mật nghiêm trọng và không được hỗ trợ cập nhật từ hãng Microsoft.

- Các phần mềm văn phòng như Mircosoft Office, PDF Foxit Reader đều được cài đặt theo dạng bẻ khóa (crack), nguy cơ mất an toàn cao. Chưa trang bị đầy đủ bản quyền phần mềm chống virus cho các máy tính tại Sở.

- Máy chiếu được trang bị tại phòng họp Sở đã lâu (2013) này đã cũ, hay gặp lỗi, hiển thị nội dung trình chiếu rất mờ, khó quan sát, chập chờn, lúc lên được lúc không có tín hiệu, nhiều lúc đang vận hành phát ra âm thanh to, gây ồn…

- Hiện tại, Sở Công Thương không có đường truyền riêng cho mạng không dây - Wifi , đang dùng chung tạm với mô hình mạng dây, được chia băng thông từ đường truyển mạng Internet FTTH nên chậm, chập chờn, không ổn định, chưa đáp ứng đúng mức, phù hợp với yêu cầu tốc độ xử lý cho công việc trong tình hình hiện nay.

- Bộ lưu điện Phòng máy chủ, các thiết bị chia mạng Desktop từ Vlan ra các máy trạm, hệ thống dây mạng, hạt mạng âm tường, ổ điện để sử dụng cho các máy trạm quá cũ, thường xuyên hư hỏng, chập chờn. Cần được thay mới.

- Tường lửa cứng Firewall UTM Lớp Ngoài - SoPhos XG đã hết hạn cần nâng cấp Lisence.

- Hạ tầng Công nghệ thông tin tại Sở Công Thương qua khảo sát hiện trạng thì một số thiết bị Công nghệ thông tin phục vụ cho cán bộ tại đơn vị để xử lý công việc hàng ngày, khai thác các ứng dụng chuyên ngành bao gồm: máy chủ, máy tính để bàn, máy in,… hiện tại cho thấy hệ thống các thiết bị này đã được trang bị khá lâu, không đồng bộ, cấu hình thấp, đã quá thời gian sử dụng (từ 6 – 10 năm) đến nay không còn linh kiện thay thế, không còn thích hợp để cài đặt các ứng dụng, phần mềm chuyên ngành, hay phục vụ cho công việc hàng ngày.

Để tiếp tục phát triển hạ tầng kỹ thuật Công nghệ thông tin, các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu dùng chung, giải quyết công việc chuyên môn của cán bộ được nhanh chóng và tiết kiệm chi phí nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động phục vụ người dân và doanh nghiệp tốt hơn, tạo nền tảng phát triển chính quyền điện tử, bảo đảm an toàn, an ninh thông tin thì việc đầu tư, nâng cấp và phát triển hạ tầng Công nghệ thông tin Sở Công Thương là điều cấp thiết và phù hợp với chủ trương của Nhà nước.

Đầu tư, nâng cấp và phát triển hạ tầng Công nghệ thông tin Sở Công Thương phù hơp với Kế hoạch số 278/KH-UBND ngày 27/12/2022 của UBND tỉnh về Triển khai thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 28/3/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về Chuyển đổi số tỉnh Đồng Nai đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030 của ngành Công Thương và Kế hoạch chuyển đổi số hàng năm của UBND tỉnh.

**2.** **Mục tiêu, quy mô và phạm vi đầu tư:**

### 2.1. Mục tiêu chung

Hoàn thiện hệ thống hạ tầng Công nghệ thông tin, mạng nội bộ phục vụ cho việc khai thác các ứng dụng dùng chung của tỉnh. Triển khai mua sắm các thiết bị Công nghệ thông tin có khả năng xử lý công việc tốt hơn nhằm thay thế các thiết bị đã lỗi thời, tính năng lạc hậu, cấu hình không đồng bộ, đảm bảo việc quản lý, chia sẻ dữ liệu, khai thác ứng dụng phần mềm và các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu dùng chung nhằm tạo nền tảng phát triển chính quyền điện tử, bảo đảm an toàn, an ninh thông tin.

### 2.2. Mục tiêu cụ thể

- Trang bị mới thiết bị máy tính trạm, linh kiện điện tử, gia hạn bản quyền Tường lửa cứng (ASA, SoPhos) và để thay thế máy chủ hiện tại không còn thích hợp để cài đặt các ứng dụng, phần mềm chuyên ngành và không còn được hỗ trợ kỹ thuật từ hãng sản xuất.

- Trang bị máy tính để bàn cấu hình cao để bổ sung và thay thế các máy tính có cấu hình thấp, tính năng lạc hậu, khó khăn trong việc cài đặt, khai thác ứng dụng các phần mềm dùng chung.

- Trang bị mới ổ đĩa SSD để nâng cấp cho máy tính, máy Laptop cần truy xuất dữ liệu nhanh, bản quyền hệ điều hành máy tính để bàn và bản quyền phần mềm chống virus cho các máy tính tại Sở.

- Nhằm hoàn hiện hạ tầng kỹ thuật Công nghệ thông tin hiện có tại Sở, bảo đảm hoạt động ổn định. Bảo đảm an toàn, an ninh thông tin trong thực hiện nhiệm vụ được Tỉnh ủy, UBND tỉnh giao.

- Bảo đảm các công việc của cán bộ được thực hiện nhanh chóng, ứng dụng phần mềm chuyên dụng được cài đặt và cập nhật thường xuyên.

- Bảo đảm dữ liệu dùng chung được quản lý và chia sẻ dữ liệu tập trung trên máy chủ, dữ liệu được sao lưu dự phòng và phục hồi nhanh chóng.

- Nhằm hướng tới quản lý nhà nước về công nghệ thông tin tại Sở Công Thương, an toàn, an ninh bảo mật.

**2.3. Quy mô đầu tư:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Stt** | **Danh mục** | **Đvt** | **SL** |
| **A** | **NÂNG CẤP HẠ TẦNG THIẾT BỊ** |  |  |
| 1 | Máy tính để bàn | Bộ | 38 |
| 2 | Ram (bộ nhớ) 8Gb ddr4 bus 2666 MHz (gắn để cải thiện tốc độ máy cũ từ năm 2020 về trước) | Thanh | 56 |
| 3 | Ổ cứng SSD 2.5 240GB (Nâng cấp cho các máy hiện hữu) | Cái | 20 |
| 4 | Ổ cứng SSD 2.5 1TB (Nâng cấp cho các laptop cũ với ổ HDD truy xuất chậm) | Cái | 4 |
| 5 | Bản quyền Phần mềm diệt vi-rút máy chủ | Bản | 57 |
| 6 | Máy in loại phục vụ in giấy phép | Cái | 4 |
| 7 | Máy in di động để phục vụ công tác đi thẩm tra | Cái | 1 |
| 8 | Thiết bị phát sóng wifi | Bộ | 12 |
| 9 | Thiết bị định tuyến và cân bằng tải | Bộ | 2 |
| 10 | Máy chiếu | Bộ | 1 |
| **B** | **NÂNG CẤP HẠ TẦNG MÁY CHỦ** |  |  |
| 1 | Đăng ký Bảo vệ thiết bị tường lửa 3 năm | Gói | 1 |
| 2. | Gia hạn Bảo vệ thiết bị tường lửa 5 năm | Gói | 1 |
| 3 | Hệ điều hành bản quyền (cho máy trạm) | Bản | 3 |
| 4 | Ổ điện | Cái | 30 |
| 5 | Bộ lưu điện Phòng máy chủ | Cái | 1 |
| **C** | **NÂNG CẤP HỆ THỐNG MẠNG** |  |  |
| 1 | Giá cước Internet Fiber VNPT (gói cước 144 tháng) | Gói | 1 |
| 2 | Thanh đấu dây cable 24 cổng | Cái | 4 |
| 3 | Ổ cắm mạng 01 cổng | Bộ | 80 |
| 4 | Cable mạng | Thùng | 12 |
| 5 | Dây nhảy gắn tại tủ rack | Sợi | 80 |
| 6 | Dây nhảy gắn tại thiết bị đầu cuối | Sợi | 80 |
| 7 | Dây nhảy quang | Sợi | 3 |
| 7 | Vật tư, phụ kiện | HT | 1 |
| 8 | Thi công | HT | 1 |

**2.4. Phạm vi đầu tư:**

Dự án được đầu tư tại cơ quan Sở Công Thương Đồng Nai, địa chỉ: Số 2 đường Nguyễn Văn Trị, phường Thanh Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

**3.****Dự kiến tổng mức đầu tư và cơ cấu nguồn vốn đầu tư, khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư công và việc huy động các nguồn vốn, nguồn lực khác để thực hiện dự án***:* khoảng 2.500.000.000 đồng (Bằng chữ: Hai tỷ, năm trăm triệu đồng). Trong đó gồm các chi phí sau:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** | **Khoản mục chi phí** | **Kinh phí (đồng)** |
| 1 | Chi phí thiết bị | **2.127.711.898** |
| 2 | Chi phí quản lý dự án | **47.340.448** |
| 3 | Chi phí tư vấn | **65.025.522** |
| 4 | Chi phí khác | **75.417.657** |
| 5 | Chi phí dự phòng | **183.345.022** |
| **Tổng cộng (làm tròn)** | | **2.498.840.000** |

**Nguồn vốn đầu tư:** Từ nguồn vốn ngân sách tỉnh Đồng Nai.

**4. Dự kiến tiến độ triển khai thực hiện đầu tư, dự kiến kế hoạch bố trí vốn phù hợp với điều kiện thực tế và khả năng huy động các nguồn lực theo thứ tự ưu tiên hợp lý, bảo đảm đầu tư tập trung, có hiệu quả:**

**4.1. Dự kiến tiến độ thực hiện:**

Trong giai đoạn 2023-2025, cụ thể như sau:

| **STT** | **Thời gian dự kiến** | **Nội dung công việc** |
| --- | --- | --- |
| **I** | ***Năm 2023*** | ***- Giai đoạn chuẩn bị đầu tư*** |
| 1 | Quý 3,4/2023 | + Trình phê duyệt đề xuất chủ trương đầu tư. |
| **II** | ***Năm 2024*** | ***- Giai đoạn thực hiện các thủ tục đầu tư*** |
| 2 | Quý 1,2/2024 | + Lập Báo cáo kinh tế kỹ thuật.  + Thẩm định giá |
| 3 | Quý 3,4/2024 | + Thẩm tra và trình phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật.  + Thuê Tư vấn quản lý dự án  + Thẩm định dự án |
| **III** | ***Năm 2025*** | ***- Giai đoạn thực hiện dự án và kết thúc đầu tư*** |
| 4 | Quý1, 2/2025 | + Thuê Tư vấn lập hồ sơ mời thầu qua mạng và đánh giá hồ sơ dự thầu qua mạng  + Thuê Tư vấn thẩm định E-HSMT và đánh giá E-HSDT  + Thuê Tư vấn giám sát |
| 5 | Quý 3/2025 | + Triển khai thực hiện dự án |
| 6 | Quý 4/2025 | + Thẩm tra, phê duyệt và quyết toán dự án  + Xây dựng, ban hành quy chế vận hành |

**4.2. Dự kiến kế hoạch bố trí vốn:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** | **Thời gian** | **Dự kiến bố trí vốn** (đồng) |
| 1 | Năm 2023 | **Không bố trí** |
| 2 | Năm 2024 | **2.441.441.333 đ**, cụ thể:  - Chi phí mua sắm thiết bị CNTT: 2.127.711.898  **-** Chi phí quản lý dự án: 47.340.448  - Chi phí tư vấn: **65.025.522**  + Chi phí lập Báo cáo kinh tế kỹ thuật: 34.888.898  + Chi phí thẩm tra Báo cáo kinh tế kỹ thuật:  6.600.000  + Chi phí lập hồ sơ mời thầu, đánh giá hồ sơ dự thầu:  6.032.233  + Chi phí thẩm định hồ sơ mời thầu và kết quả lựa chọn nhà thầu: 2.200.000  + Chi phí giám sát lắp đặt thiết bị: 15.304.391   * Chi phí khác:   + Chi phí thẩm định giá: 17.460.004  + Chi phí thẩm định dự án: 47.898.887   * Chi phí dự phòng:183.345.022 |
| 3 | Năm 2025 | **10.058.766** đ (Chi phí thẩm tra, phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành – nằm trong mục chi phi khác) |
|  | **Tổng mức đầu tư**  **(làm tròn)** | **2.498.840.000** |

**5. Xác định sơ bộ chi phí liên quan trong quá trình thực hiện và chi phí vận hành dự án sau khi hoàn thành**

**5.1. Chi phí liên quan trong quá trình thực hiện dự án:**

*(Đính kèm Bảng tổng hợp dự toán)*

**5.2. Chi phí vận hành dự án sau khi hoàn thành:**

- Dự án “Nâng cấp Hạ tầng Công nghệ thông tin Sở Công Thương” được đầu tư bằng 100% nguồn vốn ngân sách nhà nước. Do đó các chi phí liên quan trong quá trình thực hiện dự án phù hợp với các quy định hiện hành Nhà nước.

- Việc vận hành dự án sau khi hoàn thành do Chủ đầu tư tự cân đối từ ngân sách chi thường xuyên của đơn vị.

**6. Phân tích, đánh giá sơ bộ tác động về môi trường, xã hội; xác định sơ bộ hiệu quả đầu tư về kinh tế - xã hội:**

- Dự án không có tác động xấu đến môi trường.

- Nâng cấp Hạ tầng Công nghệ thông tin Sở Công Thương khi đi vào hoạt động sẽ gia tăng hiệu quả công tác quản lý, hoạt động của Sở Công Thương bảo đảm an toàn, an ninh thông tin trong thực hiện nhiệm vụ được Tỉnh ủy, UBND tỉnh giao. Các công việc của cán bộ được thực hiện nhanh chóng, ứng dụng phần mềm chuyên dụng được cài đặt và cập nhật thường xuyên.

- Việc nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin (CNTT) là một phần quan trọng trong quá trình chuyển đổi số, giúp Cơ quan thích nghi với thế giới số hóa, cải thiện hiệu suất hoạt động và tận dụng cơ hội mới: (~~skh yeu cau làm rõ~~).

**+ Tối ưu hóa hoạt động:** Một hạ tầng CNTT hiện đại có khả năng xử lý dữ liệu lớn và cung cấp thông tin nhanh chóng, giúp tối ưu hóa quy trình làm việc và ra quyết định. Điều này dẫn đến tăng năng suất và giảm thời gian làm việc.

**+ Cải thiện trải nghiệm người dân hoặc Doanh nghiệp:** Hệ thống công nghệ thông tin nâng cấp giúp cung cấp dịch vụ tốt hơn và tương tác hiệu quả hơn với người dân hoặc Doanh nghiệp. Điều này cải thiện trải nghiệm của người dân hoặc Doanh nghiệp và tạo ra một môi trường tương tác tích cực

**+Tăng cường khả năng tiếp cận:** Việc nâng cấp hạ tầng CNTT có khả năng áp dụng các công nghệ mới như trí tuệ nhân tạo, Internet of Things (IoT) và blockchain. Điều này phù hợp với lịnh vực Quản lý Thương mại mà Sở đang thực hiện, giúp tạo ra lợi thế trong ngành công thương.

**+Tích hợp dữ liệu và phân tích:** Hạ tầng CNTT hiện đại cho phép tổng hợp và phân tích dữ liệu từ nhiều nguồn khác nhau, từ đó tạo ra thông tin có giá trị để hỗ trợ quyết định.

**+Bảo mật và tuân thủ:** Hạ tầng CNTT cũ thường không đáp ứng được các yêu cầu bảo mật và tuân thủ hiện đại. Nâng cấp hạ tầng giúp cải thiện khả năng bảo vệ dữ liệu và tuân thủ các quy định về quản lý thông tin.

**+Phản hồi nhanh và linh hoạt:** Hạ tầng CNTT hiện đại cho phép Sở thay đổi và điều chỉnh quy trình giải quyết công việc nhanh chóng để phản ánh sự biến đổi của thị trường. Điều này giúp tạo ra khả năng thích nghi linh hoạt trong môi trường thay đổi liên tục.

- Bên cạnh đó, Dự án sẽ góp phần đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số tạo đột phá đổi mới trong công tác quản lý nhà nước, hướng tới hoàn thiện Chính quyền số tại Sở Công Thương nói riêng và trên địa bàn tỉnh nói chung.

**7. Phân chia các dự án thành phần:** Không.

**8. Giải pháp tổ chức thực hiện:**

***8.1. Hình thức quản lý dự án***

- Chủ đầu tư thành lập bộ phận điều hành dự án.

- Chủ đầu tư thuê đơn vị tư vấn quản lý dự án có năng lực kinh nghiệm theo quy định hiện hành.

- Đơn vị tư vấn quản lý dự án tổ chức thực hiện và giám sát quá trình thực hiện hạng mục theo đúng quy định của Nhà nước; thường xuyên báo cáo với chủ đầu tư về tiến độ thực hiện dự án và xin ý kiến chỉ đạo kịp thời khi gặp khó khăn trong quá trình thực hiện.

***8.2. Xác định mối quan hệ và trách nhiệm của các cơ quan liên quan***

*8.2.1. Chủ đầu tư*

- Đảm bảo điều kiện thực hiện dự án; Đầu tư đúng nội dung, đúng yêu cầu kỹ thuật;

- Đảm bảo các thủ tục pháp lý theo quy định hiện hành.

- Lựa chọn đơn vị có đủ điều kiện năng lực để thực hiện triển khai dự án theo đúng quy định và tiến độ.

- Thực hiện ký kết hợp đồng, nghiệm thu, thanh quyết toán dự án hoàn thành. Bố trí nhân sự có chuyên môn nghiệp vụ để theo dõi, giám sát thực hiện dự án.

- Trong quá trình triển khai có trách nhiệm trình cấp thẩm quyền điều chỉnh dự án kịp thời để phù hợp với tình hình thực tiễn phát sinh khi thực hiện.

*8.2.2. Quản lý dự án*

- Quản lý quá trình thực hiện dự án, thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn kể từ giai đoạn chuẩn bị đầu tư, thực hiện đầu tư cho đến khi kết thúc đầu tư, nghiệm thu, bàn giao đưa sản phẩm của dự án vào khai thác sử dụng.

- Bảo đảm tính hiệu quả, tính khả thi của dự án và tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành. Báo cáo giám sát, đánh giá đầu tư dự án và cập nhật thông tin dự án trên Hệ thống thông tin về giám sát, đánh giá đầu tư chương trình, dự án đầu tư sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước theo quy định.

- Giao nhiệm vụ, quyền hạn cho Ban quản lý dự án theo nguyên tắc: phù hợp với điều kiện thực tế của chủ đầu tư, yêu cầu của dự án; phân định rõ trách nhiệm của chủ đầu tư và Ban quản lý dự án; phân cấp cho Ban quản lý dự án theo tinh thần nhiệm vụ phải đi đôi với quyền hạn để giảm tối đa các thủ tục hành chính giữa chủ đầu tư và Ban quản lý dự án.

- Việc giao nhiệm vụ và ủy quyền cho Ban quản lý dự án phải được thể hiện trong quyết định thành lập Ban quản lý dự án, các văn bản giao nhiệm vụ và ủy quyền của chủ đầu tư.

*8.2.3. Đơn vị tư vấn*

- Tiến hành khảo sát và lập dự án đầu tư. Nội dung báo cáo dự án đầu tư bao gồm các nội dung công việc được thực hiện đúng quy định của pháp luật hiện hành và các văn bản của Sở Thông tin và Truyền thông về hướng dẫn thủ tục thực hiện, nội dung lập dự án đầu tư, thiết kế cơ sở của các dự án đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn ngân sách nhà nước.

- Hướng dẫn Chủ đầu tư trình Cơ quan có thẩm quyền phê duyệt sau khi thống nhất nội dung trong hồ sơ báo cáo dự án.

- Chịu trách nhiệm trình bày, bảo vệ báo cáo dự án trước Cơ quan có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt.Hoàn chỉnh, sửa chữa kịp thời theo yêu cầu của Cơ quan có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt cho đến khi báo cáo dự án được phê duyệt.

*8.2.4. Nhà thầu thi công*

- Cung cấp đầy đủ thiết bị và dịch vụ lắp đặt theo thỏa thuận hợp đồng.

- Đảm bảo tiến độ thi công dự án. Đảm bảo chất lượng các hạng mục đầu tư theo Hợp đồng đã ký và bảo hành hệ thống thiết bị theo thời gian quy định.

- Nhà thầu có trách nhiệm tổ chức khắc phục, sửa chữa, thay thế ngay sau khi có yêu cầu của Chủ đầu tư, đơn vị quản lý, sử dụng sản phẩm của dự án và phải chịu mọi phí tổn khắc phục, sửa chữa, thay thế;

*8.2.5. Giám sát thi công*

- Giám sát, đánh giá các khối lượng công việc đã thực hiện so với thiết kế, điều kiện kỹ thuật thi công và nghiệm thu chất lượng. Lập biên bản hiện trường, báo cáo kết quả trong quá trình giám sát.

- Đảm bảo và tạo điều kiện thuận lợi cho nhà thầu thi công đúng tiến độ và phải chịu trách nhiệm trước Chủ đầu tư và pháp luật Nhà nước về sự thiếu trách nhiệm, thiếu khách quan trong khi thực hiện nhiệm vụ.Tham gia nghiệm thu sản phẩm, nghiệm thu hạng mục và dự án.

Trên đây là báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án Nâng cấp Hạ tầng Công nghệ thông tin, Sở Công Thương báo cáo Sở Kế hoạch và Đầu tư thẩm định trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, phê duyệt chủ trương đầu tư để Sở Công Thương tiếp tục triển khai dự án theo quy định.

Báo cáo này thay thế Báo cáo số 3746/BC-SCT ngày 01/6/2023 đề xuất phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án nâng cấp hạ tầng Công nghệ thông tin của Sở Công Thương (trình lại lần 2)./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Như trên;  - Sở Kế hoạch và Đầu tư (thẩm định);  - Ban Giám đốc Sở;  - Văn phòng Sở (p/h);  - Lưu: VT, KH. | **GIÁM ĐỐC**  **Trương Thị Mỹ Dung** |